

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2025/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất,
số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Nghị quyết Quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chi tiết khoản 2 Điều 20 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai tại tỉnh Tuyên Quang.

b) Người sử dụng đất và người chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với đất được giao để quản lý theo quy định của Luật Đất đai.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất

1. Đối với đất nông nghiệp có 03 vị trí đất, bao gồm:

a) Vị trí 1: Áp dụng đối với thửa đất có ít nhất một cạnh (mặt) giáp với các tuyến đường bộ hoặc trong khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư được quy định trên bảng giá đất.

b) Vị trí 2: Áp dụng đối với thửa đất có ít nhất một cạnh (mặt) giáp với các tuyến đường bộ hiện hữu chưa được quy định trên bảng giá đất.

c) Vị trí 3: Áp dụng đối với các vị trí còn lại.

2. Đối với đất phi nông nghiệp có 03 vị trí, bao gồm:

a) Vị trí 1: Áp dụng đối với thửa đất có ít nhất một cạnh (mặt) giáp với trục giao thông chính trong khu vực (quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện, đường liên xã, khu dân cư mới, khu đô thị mới); khoảng cách đến trung tâm chính trị, kinh tế, thương mại trong khu vực dưới 03km.

b) Vị trí 2: Áp dụng đối với thửa đất có ít nhất một cạnh (mặt) giáp với ngõ, ngách (*sau đây gọi chung là ngõ*) có mặt cắt từ 3,5 mét (m) trở lên (*tính từ chỉ giới hè đường (phố) có tên trong bảng giá đất tới mốc giới đầu tiên của thửa đất tiếp giáp với ngõ*); khoảng cách đến trung tâm chính trị, kinh tế, thương mại trong khu vực từ 3 ki-lô-mét (km) đến 10 ki-lô-mét (km).

c) Vị trí 3: Áp dụng đối với các thửa đất còn lại.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XIX Kỳ họp chuyên đề lần thứ 13 thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (G).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân